ĐẠO TRÀNG TỰ TÂM

KINH
DƯỢC SƯ LƯU LY
QUANG NHƯ LAI
BỔN NGUYỆN CÔNG ĐỨC

Hán dịch: TAM TẠNG PHÁP SƯ HUYỀN TRANG

Việt dịch: TỲ-KHEO THÍCH NGUYÊN CHƠN

(Bản kinh mầu nhiệm - Bản dịch dễ trì tụng)

PL: 2566 - DL: 2023

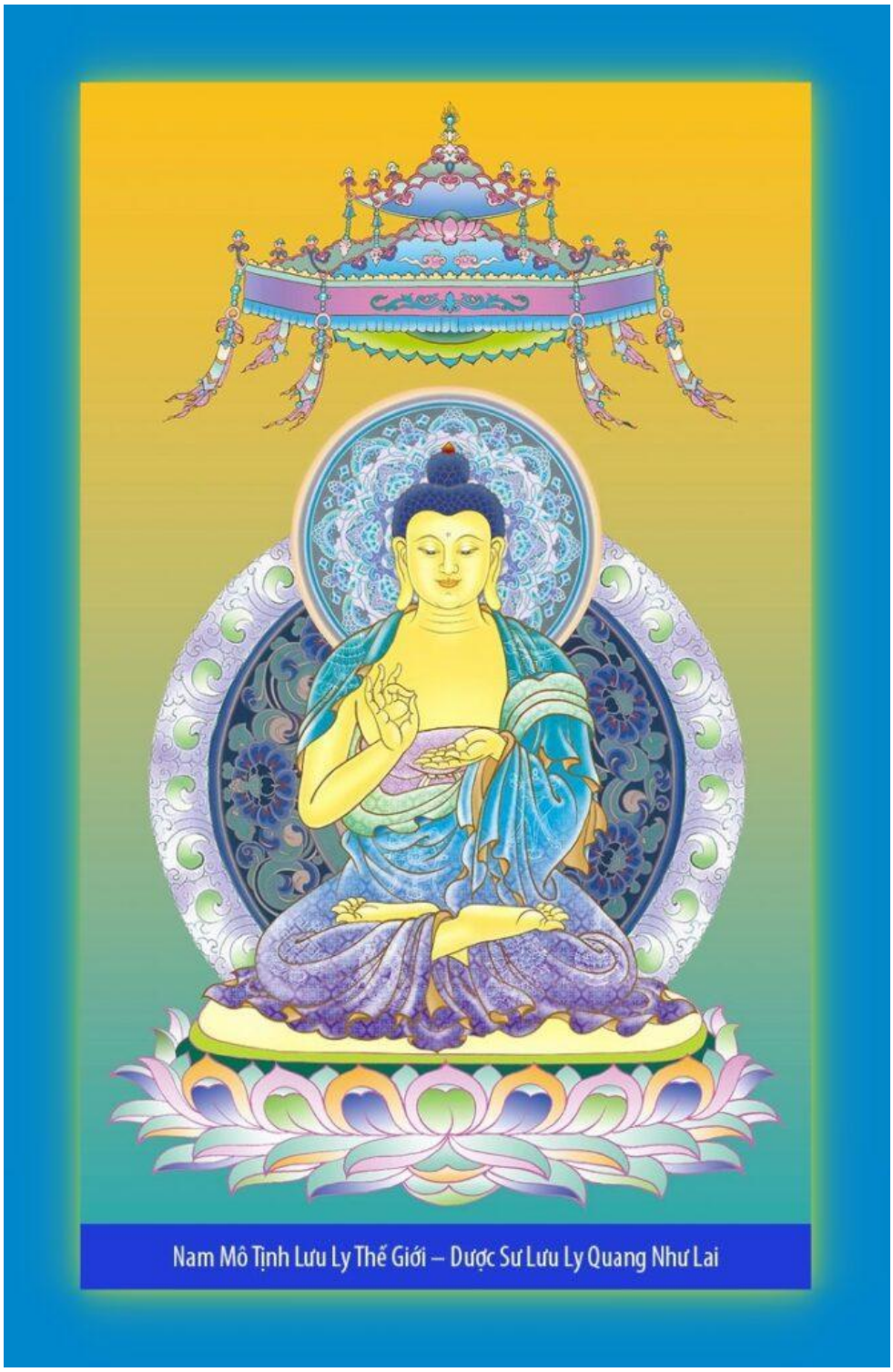

Printed for free distribution by

Đạo Tràng TỰ TÂM - Tp. BMT

Email: Chuatutam@gmail.com

Website: Chuatutam.net

LỜI BẠT

Trong truyền thống Phật giáo Bắc truyền, Dược Sư là một bản kinh thường được trì tụng nhằm mục đích giải trừ tật bệnh, cầu nguyện bình an cho cá nhân, gia đình, dân tộc và xứ sở. Đặc biệt, trong những ngày đầu năm, đàn tràng Dược Sư được các chùa tổ chức với nhiều thể thức, quy mô khác nhau. Tuy nhiên, điểm chung nhất giữa các đàn tràng đều lấy việc trì tụng bản kinh Dược Sư làm nền tảng. Nhưng để hiểu hết "Kinh Dược Sư" không phải Phật tử nào cũng hiểu hết được ý nghĩa của kinh này.

Bản nguyện Dược sư xây dựng trên Bồ-tát nguyện và Bồ-tát hành, rất thực tiễn, hoạt dụng thiết thực. Có thể mượn hai câu thơ để diễn tả:

"Hiện thân cát bụi vào muôn nẻo

Chữa bệnh trầm kha khắp mọi loài". (HT. Trí Thủ).

NGUỒN GỐC KINH DƯỢC SƯ

Phật Thích Ca đến thành Quảng Nghiêm, nói kinh Dược Sư dưới cây Tiếng Nhạc là cây Thông. Phật thuyết pháp trong rừng thông, gió lay động làm tiếng thông reo, người có tâm thanh tịnh cảm nhận như là tiếng nhạc Trời. Thành Quảng Nghiêm là tên khác của thành Tỳ Xá Ly, nơi Phật đã thuyết kinh Duy Ma. Đây là thành phố tương đối văn minh, sạch đẹp, con người và thiên nhiên sống hài hòa với nhau. Đức Phật đưa đại chúng đến thành phố an vui, để nói việc vui; Phật thuyết pháp tùy duyên là như thế. Đến thành Quảng Nghiêm, một cảnh vui tươi, an lạc, khác với cảnh chết người của thành Vương Xá.

Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát hỏi Phật về Tịnh độ của các Đức Phật; nói cách khác, ngoài thành này còn có thành nào tốt đẹp hơn nữa hay không. Đức Phật trả lời rằng từ đây hướng đến phương Đông cách mười muôn ức cõi nước chư Phật, có một thế giới tên là Tịnh Lưu Ly. Giáo chủ cõi này là Phật Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Như Lai.

Trong những phương cách nhằm đem đến bình an, sức khỏe, sống thọ theo kinh Dược Sư là phải biết trang nghiêm bản thân bằng giới luật, thực hành lòng từ thông qua việc phóng sanh, bố thí cho người nghèo khổ, cúng dường tứ sự đến chư Tăng, tu tạo các phước thiện cần thiết… là những tiền đề có cơ sở từ kinh điển. Từ những kết quả phước thiện đang có, sẽ mở ra nhiều diệu dụng, mà diên mạng và bình an chỉ là những hoa trái khích lệ ban đầu. Ba cơ sở để tạo nên phước thiện công đức trong kinh Phúng tụng, như nghiêm trì giới luật, bố thí và tu tập thiền định hoàn toàn trùng khớp với những nội dung mà kinh Dược Sư đã nêu ra.

Tụng kinh để trú tâm trong thắng pháp, để hiểu lời Phật dạy và sau đó thực hành. Diệu dụng của pháp Phật chính là ở đây. Siêng năng trì tụng kinh điển nhưng không thực hành, thì tuy có phước đức, nhưng rất nhỏ nhoi và khó có thể đem đến những kết quả ưu thắng.

Hiện nay, để giải phóng Virus Corona khỏi thế giới này để chúng con tìm lại được sự bình an. Và để chúng con còn khả năng tịnh hóa những nghiệp xấu trong quá khứ, khả năng của Đức Phật giúp đỡ chúng ta trên con đường dẫn đến sự giác ngộ, lời nguyện của Ngài để giải phóng những ai biết ăn năn, loại bỏ được nỗi đau của cái chết và sự tái sinh do nghiệp chướng và những tư tưởng phiền não. Câu chú đầu tiên loại bỏ tất cả các vấn đề về cơ thể và tinh thần, kể cả tuổi già và bệnh tật.

Chan chứa niềm tin hi vọng. Nguyện cho nhiều chúng sinh nhanh chóng được giải thoát khỏi bệnh tật. Và có thể tất cả các bệnh tật của chúng sinh không bao giờ nảy sinh nữa. Đạo tràng Tự Tâm - Tp. Ban Mê Thuột kính giới thiệu tới đại chúng hữu duyên bản kinh mầu nhiệm. Chúng ta hãy cùng nhau đồng khởi niệm/tụng bản kinh – chú:

KINH

DƯỢC SƯ LƯU LY

QUANG NHƯ LAI

BỔN NGUYỆN CÔNG ĐỨC

Hán dịch: TAM TẠNG PHÁP SƯ HUYỀN TRANG

Việt dịch: TỲ-KHEO THÍCH NGUYÊN CHƠN

--- o0o ---

NGHI THỨC KHAI KINH

NIỆM HƯƠNG

(Thắp đèn đốt hương trầm, đứng ngay ngắn chắp tay ngang ngực thầm niệm theo nghi thức dưới đây, để tâm thức được an tịnh trước khi đi vào tụng đọc Kinh văn).

TỊNH PHÁP GIỚI CHÂN NGÔN: Án lam tóa ha. (3 lần)

TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN

Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ, bà phạ thuật độ hám. (3 lần)

AN THỔ ĐỊA CHÂN NGÔN

Nam-mô tam mãn, đa một đà nẫm, án, độ rô, độ rô địa vĩ, ta bà ha. (3 lần)

(Ý nghĩa: Cầu cho cuộc đất nơi người tụng kinh ổn định)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHÂN NGÔN

Án nga-nga nẵng, tam bà phạ, phiệt nhật ra hồng. (3 lần)

(Khi đọc chú nầy, hương hoa, đồ ăn uống dâng cúng biến ra rất nhiều cùng tiếng tụng niệm sẽ cúng dường tất cả chư Phật, Hiền Thánh và lục đạo trong mười phương pháp giới.)

(Chủ lễ thắp 3 cây hương, quỳ ngay ngắn nâng hương lên ngang trán niệm bài Cúng hương sau đây).

CÚNG HƯƠNG TÁN PHẬT

Nguyện thử diệu hương vân,

Biến mãn thập phương giới.

Cúng dường nhất thiết Phật,

Tôn Pháp, chư Bồ Tát,

Vô biên Thanh văn chúng,

Cập nhất thiết thánh hiền.

Duyên khởi quang minh đài,

Xứng tánh tác Phật sự.

Phổ huân chư chúng sanh,

Giai phát Bồ-đề tâm,

Viễn ly chư vọng nghiệp,

Viên thành vô thượng đạo.

(Chủ lễ xá 3 xá rồi đọc bài Kỳ nguyện dưới đây).

Kỳ nguyện:

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật.

Nhang trầm thơm ngát cả rừng thiền, Vườn tuệ chiên-đàn nguyện kết nên, Giới đức vót thành hình núi thẳm, Hương lòng thắp sáng nguyện dâng lên.

Đệ tử chúng con, một dạ chí thành, quỳ trước điện Phật, thiết lễ cầu an, trì chú Dược Sư, nguyện tiêu tai chướng, nguyện giáng kiết tường. Ngưỡng nguyện đức Phật Dược Sư Lưu Ly, Thất Bảo Như Lai, cùng mười hai vị đại tướng Dược Xoa, gia hộ chúng con:

Oan trái nhiều đời đều được tháo mở, Oán thù bao kiếp thảy đều tiêu tan. Não phiền dứt sạch, xa lìa khổ ách, nghiệp chướng tiêu trừ, bốn mùa khoẻ mạnh, thân tâm an lạc, niềm tin vững chắc, phước thọ tăng long, mọi việc hanh thông, gia đình hưng thịnh, quyến thuộc khương ninh, pháp giới chúng sinh, cùng lên bờ giác.

Nam-mô Hương Cúng Dường Bồ-tát (3 lần)

(Cắm hương ngay ngắn vào lư hương rồi đứng thẳng chắp tay niệm bài Tán Phật sau đây.)

TÁN PHẬT

Pháp vương vô thượng tôn,

Tam giới vô luân thất.

Thiên nhân chi Đạo sư,

Tứ sanh chi từ phụ.

Ư nhất niệm quy y,

Năng diệt tam kỳ nghiệp.

Xưng dương nhược tán thán,

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỞNG

Năng lễ sở lễ tánh không tịch,

Cảm ứng đạo giao nan tư nghì.

Ngã thử đạo tràng như đế châu,

Thập phương chư Phật ảnh hiện trung.

Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,

Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô tận hư không biến pháp giới quá, hiện, vị lai thập phương chư Phật, Tôn pháp, Hiền thánh tăng thường trú Tam bảo. (1 lạy)

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Ta-bà Giáo chủ Bổn sư Thích-ca Mâu-ni Phật, Đương lai hạ sanh Di-lặc Tôn Phật, Đại trí Văn-thù-sư-lợi Bồ Tát, Đại hạnh Phổ Hiền Bồ Tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ Tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ Tát. (1 lạy)

Chí tâm đảnh lễ: Nam-mô Tây phương Cực Lạc Thế giới Đại từ Đại bi A-di-đà Phật, Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật, Đại bi Quán Thế Âm Bồ Tát, Đại Thế Chí Bồ Tát, Đại nguyện Địa Tạng Vương Bồ Tát, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ Tát. (1 lạy)

Chí tâm sám hối:

Đệ tử và chúng sinh trong pháp giới, từ đời vô thỉ nhẫn đến ngày nay, bị vô minh che đậy nên điên đảo mê lầm, lại do sáu căn ba nghiệp quen theo pháp chẳng lành, rộng phạm mười điều dữ cùng năm tội vô gián và tất cả các tội khác, nhiều vô lượng vô biên nói không thể hết. Mười phương các đức Phật thường ở trong đời, tiếng pháp không dứt, hương mầu đầy lấp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch trong chiếu soi tất cả. Lý mầu thường trụ đầy dẫy hư không.

Con từ vô thỉ đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp tối tăm, chẳng thấy chẳng nghe, chẳng hay chẳng biết, vì nhân duyên đó trôi mãi trong vòng sinh tử, trải qua các đường dữ, trăm nghìn muôn kiếp trọn không lúc nào ra khỏi. Kinh rằng: Đức Tỳ-lô Giá-na thân khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường Tịch Quang, cho nên phải biết cả thảy các pháp đều là Phật pháp, mà con không rõ lại theo dòng vô minh, vì thế trong trí Bồ-đề mà thấy không thanh tịnh, trong cảnh giải thoát mà sinh ràng buộc. Nay mới tỏ ngộ, nay mới chừa bỏ ăn năn, phụng đối trước các đức Phật và A-di-đà Thế Tôn mà phát lồ sám hối, làm cho đệ tử cùng pháp giới chúng sinh, tất cả tội nặng do ba nghiệp sáu căn, gây tạo từ vô thỉ, hoặc hiện tại cùng vị lai, chính mình tự gây tạo hoặc bảo người, hay là thấy nghe người gây tạo mà vui theo, hoặc nhớ hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thảy đều được rốt ráo thanh tịnh.

Đệ tử sám hối rồi, sáu căn cùng ba nghiệp trong sạch, không lỗi lầm, căn lành tu tập cũng trọn thanh tịnh, thảy đều hồi hướng dùng trang nghiêm Tịnh độ, khắp với chúng sinh, đồng sinh về nước An Dưỡng.

Nguyện đức A-di-đà Phật thường đến hộ trì, làm cho căn lành của đệ tử hiện tiền tăng tấn, chẳng mất nhân duyên Tịnh độ, đến giờ lâm chung, thân an niệm chánh, xem nghe đều rõ ràng, tận mặt thấy đức A-di-đà cùng các Thánh chúng, tay cầm đài hoa tiếp dẫn đệ tử, trong khoảng sát-na sinh ra trước Phật, đủ đạo hạnh Bồ-tát, rộng độ khắp chúng sinh, đồng thành Phật đạo.

Đệ tử sám hối phát nguyện rồi, quy mạng đảnh lễ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc thế giới Đại từ Đại bi A-di-đà Như Lai, biến Pháp giới Tam Bảo (3 lạy, lạy xong).

(Từ đây bắt đầu khai chuông mõ, đại chúng đồng tụng).

Lò hương vừa bén chiên đàn

Tỏa xông pháp giới đạo tràng mười phương

Hiện thành mây báu cát tường

Xin Phật chứng giám tâm hương chí thành

Pháp thân các Phật tịnh thanh

Chứng minh hương nguyện, phước lành rưới ban.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát. (3 lần)

THẦN CHÚ ĐẠI BI

Nam-mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ Tát. (3 lần)

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà-la-ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thơcs bát ra da, bồ đề tát đỏa bà da, ma ha tát đỏa bà da, ma ha ca lô ni ca da. Án, tát bàn ra phạt duệ, số đát na đát tỏa.

Nam mô tất kiết lật đỏa y mông, a rị da bà lô kiết đế, thất phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cẩn trì hê rị, ma ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà dà, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma ha bồ đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị đà dựng cu lô cu lô, kiết mông độ lô độ lô, phạt xà da dế, ma ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá ra. Mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na, a ra sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ đề dạ bồ đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cẩn trì địa rị sắc ni na, ba dạ ma na, ta bà ha. Tất đà dạ, ta bà ha. Ma ha tất đà dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ, thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta bà ha. Ta bà ma ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ, ta bà ha. Ba đà ma yết, tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cẩn trì bàn đà ra dạ, ta bà ha. Ma bà lỵ thắng yết ra dạ, ta bà ha. Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

Án tất điện đô, mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha. (3 lần)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Cúi lạy đấng Tam Giới Tôn

Quy mạng cùng mười phương Phật

Con nay phát nguyện rộng

Thọ trì Kinh Dược Sư

Trên đền bốn ơn nặng,

Dưới cứu khổ ba đường.

Nguyện cho người thấy nghe

Đều phát lòng bồ-đề,

Nếu một báo thân này

Sanh qua cõi Cực lạc.

Nam-mô Bổn sư Thích-ca Mâu-ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

Phật pháp cao siêu rất thẳm sâu

Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu

Nay con nghe thấy chuyên trì tụng

Nguyện toả như lai nghĩa nhiệm mầu.

Nam-mô Dược Sư Hải Hội Phật Bồ Tát. (3 lần)

TÁN PHẬT DƯỢC SƯ

Đông phương Giáo chủ,

Thập nhị nguyện vương.

Tứ cửu kim đăng diệu đàn tràng.

Thất thất diễn chân thường.

Đảnh lễ tán dương,

Tiêu tai thọ diên trường.

Nam-mô Dược Sư Hải Hội Phật Bồ Tát. (3 lần)

Ta-bà phi thị cửu cư thành,

Dự hướng Không môn chuyển đại kinh.

Nhị lục nguyện vương tiêu tội cấu,

Tam thiên Hóa Phật giám kiền thành.

Nam-diêm phúc quả ư trung tú,

Tây Trúc liên hoa thử tế hinh,

Giải kết tiêu tai tăng diên thọ,

Phúc cơ mạng vị bảo khang ninh.

Kinh Dược Sư Lưu Ly Quang Như Lai Bổn Nguyện Công Đức

Đời nhà Đường, Tam Tạng* Pháp Sư Huyền Trang vâng chiếu *dịch

Bản Việt dịch của Tỳ kheo Thích Nguyên Chơn

***

Đúng thật như thế, chính tôi được nghe: Một thời Đức Phật đi khắp các nước giáo hóa hữu tình, dần dần đến thành Quảng Nghiêm an trú nơi cội Nhạc Âm. Bấy giờ vô lượng đại chúng vây quanh, cung kính lắng lòng nghe Ngài thuyết pháp. Trong đó có tám ngàn đại tì-kheo, ba vạn sáu ngàn bậc đại bồ-tát, rất nhiều các vị quốc vương đại thần, hàng

bà-la-môn, nam nữ cư sĩ và tám bộ chúng: trời rồng… tham dự. Bấy giờ bồ-tát Văn-thù-sư-lợi, y lộ vai phải, nương oai thần Phật, đứng dậy cung kính chắp tay bạch rằng:

Bạch Đức Thế Tôn! Cúi xin Thế Tôn vì các hữu tình ở đời tượng pháp, rủ lòng từ bi nói về công đức bản nguyện danh hiệu của mỗi Đức Phật, để ai nghe đến, nghiệp chướng tiêu trừ.

Thế Tôn khen ngợi: "Hay thay! Hay thay! Văn-thù-sư-lợi! Với lòng đại bi, mong trừ nghiệp chướng trói buộc hữu tình, và làm lợi lạc cho thời tượng pháp mãi mãi về sau, nên ông thỉnh Ta nói về công đức bản nguyện danh hiệu của mỗi Đức Phật. Ông hãy lắng nghe và suy nghĩ kĩ, Ta sẽ nói rõ cho ông được biết."

Văn-thù-sư-lợi! Về phương đông xa, cách đây hơn mười hằng sa cõi Phật, có một thế giới tên Tịnh Lưu Li. Giáo chủ cõi ấy, Dược Sư Lưu Li Quang Vương Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Viên Mãn, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Văn-thù-sư-lợi! Khi Đức Phật ấy tu đạo bồ-tát đã phát mười hai lời nguyện rộng lớn.

– Nguyện lớn thứ nhất: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, tự thân đầy đủ ba mươi hai tướng bậc đại trượng phu, tám mươi vẻ đẹp tùy hình trang nghiêm, ánh sáng từ thân chiếu đến vô lượng vô biên thế giới, cũng khiến hữu tình giống như thân Ta, không mảy sai khác.

– Nguyện lớn thứ hai: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, thân ta trong suốt như ngọc lưu li, không một tì vết, đức tướng rạng ngời, công đức vòi vọi. Toàn thân trụ trong màn lưới ánh sáng, rực rỡ hơn cả hai vầng nhật nguyệt, làm cho hữu tình ở nơi tăm tối nhận biết lẫn nhau, tuỳ ý đến đi, làm trọn các việc.

– Nguyện lớn thứ ba: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, sẽ dùng vô lượng trí tuệ phương tiện, giúp cho hữu tình đầy đủ tất cả những vật cần dùng, không bao giờ hết.

– Nguyện lớn thứ tư: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình tu theo tà đạo, thì giúp quay về chánh đạo bồ-đề; nếu học các pháp Thanh văn-Duyên giác, cũng lại đưa vào diệu pháp Đại thừa.

– Nguyện lớn thứ năm: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình tu tập Phạm hạnh trong pháp của Ta, thì Ta sẽ giúp trọn vẹn giới pháp, đủ ba tịnh tụ, không phạm lỗi lầm. Dẫu lỡ hủy phạm, nghe danh hiệu Ta, liền được thanh tịnh, không đoạ đường ác.

– Nguyện lớn thứ sáu: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình thiếu khuyết các căn, ngờ nghệch xấu xí, điếc đui câm ngọng, lác hủi điên cuồng, tật bệnh bức bách, chịu vô lượng khổ, nghe danh hiệu Ta, thân liền đoan chánh, trí tuệ thông minh, đầy đủ các căn, không còn bệnh khổ.

– Nguyện lớn thứ bảy: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình nghèo cùng khốn khổ, thân mang bệnh tật, không người giúp đỡ, không chốn gá nương, không thầy chữa trị, chẳng có thuốc men, mà nghe tên Ta, bệnh tật liền tiêu, thân tâm an ổn, quyến thuộc đoàn tụ, của tiền không thiếu, cho đến chứng đắc Vô thượng bồ-đề.

– Nguyện lớn thứ tám: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình phải mang thân nữ, chịu những nỗi khổ do thân bức ép, nhàm chán muốn lìa, nghe danh hiệu Ta, tất cả sẽ được chuyển thành thân nam, đầy đủ hình tướng của bậc trượng phu, cho đến chứng được Vô thượng bồ-đề.

– Nguyện lớn thứ chín: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, sẽ giúp hữu tình ra khỏi lưới ma, thoát vòng ngoại đạo, đưa người tà kiến trở về chánh kiến, dần dần tu tập muôn hạnh bồ-tát, cho đến chứng đắc Vô thượng bồ-đề.

– Nguyện lớn thứ mười: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình pháp luật kết tội, giam vào ngục tối, gông cùm xiềng xích, đánh đập khảo tra, thân tâm đớn đau, nhục nhã ưu sầu mà nghe tên Ta, thì nhờ oai thần, phước đức Như Lai, liền thoát tất cả.

– Nguyện lớn mười một: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình vì tìm thức ăn phải tạo nghiệp ác, mà nghe tên Ta, một lòng xưng niệm, thì trước ta ban thức ăn thức uống thơm ngon tuyệt hảo, thọ dụng no đủ, sau đó lại ban pháp vị Đại thừa, giúp họ mãi trú trong niềm an lạc tuyệt diệu vô cùng.

– Nguyện lớn mười hai: Ta nguyện đời sau, khi chứng bồ-đề, nếu có hữu tình, thân không mảnh vải, luôn bị muỗi mòng tha hồ cắn đốt, mưa gió nóng lạnh bức bách đớn đau, mà nghe tên Ta, một lòng xưng niệm thì tùy ý thích, áo quần tốt đẹp, vật dụng quí giá, vòng hoa hương thơm, âm nhạc hát ca hiện tiền đầy đủ, mặc tình thụ hưởng.

Văn-thù-sư-lợi! Đó là mười hai lời nguyện rộng lớn và thật cao cả của Đức Dược Sư Như Lai phát ra khi còn tu hành đạo hạnh bồ-tát. Nhưng các nguyện lớn của Phật Dược Sư và cảnh trang nghiêm cõi

Tịnh Lưu Li, thì trong một kiếp hoặc hơn một kiếp, Ta không thể nào giảng nói cho hết. Bởi cõi Phật ấy hoàn toàn thanh tịnh, không có người nữ, không có tiếng khổ và ba đường ác; đất do lưu li trong suốt tạo thành, dùng dây vàng ròng giăng phân ranh giới, tạo thành đường đi; còn những thành quách, cung điện mái hiên, cửa nẻo màng lưới, đều bằng bảy báu, giống như cảnh trí trang nghiêm ở cõi Cực Lạc phương tây. Hai vị bồ-tát thượng thủ cõi ấy: Nhật Quang Biến Chiếu, Nguyệt Quang Biến Chiếu, chăm lo giữ gìn kho báu chánh pháp của Đức Dược Sư. Vì thế các vị thiện nam tín nữ nên nguyện sanh về thế giới của Ngài.

Văn-thù-sư-lợi! Có những hữu tình, không biết thiện ác, tham lam bỏn xẻn, không biết bố thí và những quả báo của việc bố thí, ngu si vô trí, không có lòng tin. Suốt đời chỉ biết chất chứa của cải, cất giữ nhọc nhằn, thấy người đến xin lòng đã không muốn, dẫu bất đắc dĩ phải cho chút ít thì lại luyến tiếc, đau xót khôn cùng đứt ruột đứt gan. Lại có hữu tình, tham lam bỏn xẻn, chỉ lo cất chứa của cải đầy nhiều, đối với bản thân còn không chi dụng, nói chi đến việc cấp cho cha mẹ, vợ con anh em, những người giúp việc và kẻ đến xin. Những hữu tình này, sau khi chết đi, sanh vào ngạ quỉ hay loài súc sanh. Nhưng do ngày trước, khi ở nhân gian họ đã từng nghe danh hiệu Dược Sư, nên nay dù sanh trong các đường ác, vẫn nhớ lại được danh hiệu Như Lai. Khi vừa nhớ lại, liền bỏ thân khổ, sanh vào cõi người, biết được đời trước, sợ hãi đường ác vô lượng khổ đau. Do đó không ưa những cảnh dục lạc, thích hành bố thí, khen ngợi người thí, không còn tham tiếc tất cả tài sản, cho đến đầu mắt, tay chân máu thịt, tất cả thân phần, dần dần ban phát cho người đến xin.

Văn-thù-sư-lợi! Có những hữu tình, thọ giới của Phật mà lại phá giới; hoặc có những kẻ không phá giới pháp mà phá phép tắc; hoặc có những kẻ không phá giới pháp và cả phép tắc mà hủy chánh kiến; hoặc có những kẻ không hủy chánh kiến mà bỏ đa văn, nên không hiểu được nghĩa lí sâu xa trong các khế kinh; hoặc có những kẻ tuy cầu đa văn mà lòng kiêu mạn, do lòng kiêu mạn, nên khen ngợi mình, chê bai người khác, phỉ báng chánh pháp, kết đảng với ma. Những kẻ ngu ấy, tự theo tà kiến, lại khiến vô lượng trăm ngàn hữu tình rơi vào hố sâu đầy dẫy hiểm nạn. Những kẻ như thế, sau khi mạng chung, sanh vào địa ngục, ngạ quỉ súc sanh, lưu chuyển vô cùng. Nhưng nếu nghe được danh hiệu Dược Sư Lưu Li Quang Phật, liền bỏ hạnh ác, tu theo pháp lành. Nếu đọa đường dữ, người ấy nhờ sức uy thần bản nguyện, của đức Như Lai, hiện tiền nghe được danh hiệu của Ngài, liền từ nơi ấy chấm dứt thọ mạng, sanh về nhân gian, có được chánh kiến, tinh tấn khéo léo điều phục tâm ý, xuất gia tu hành trong pháp Như Lai. Sau khi xuất gia, thọ

trì giới luật, không còn huỷ phạm, chánh kiến đa văn, thông đạt yếu chỉ, lìa tăng thượng mạn, không huỷ chánh pháp, không thân với ma, dần dần tu tập muôn hạnh bồ-tát, mau chóng thành tựu Vô thượng bồ-đề.

Văn-thù-sư-lợi! Nếu những hữu tình tham lam tật đố, khen mình chê người, sau khi qua đời rơi vào cõi ác, trải trăm vạn năm chịu vô lượng khổ. Xong nghiệp cõi ác, sanh vào nhân gian, hoặc làm các loài trâu ngựa lạc đà, luôn bị hành hạ, đánh đập trói buộc, đói khát khổ não bức bách thân tâm. Lại thường đi xa, mang nhiều chở nặng, khốn khổ vô cùng. Nếu được làm người, chịu thân hèn hạ, bị người sai khiến, không được tự do. Nhưng nếu khi xưa, lúc còn làm người, đã từng nghe qua danh hiệu Đức Phật Dược Sư Như Lai, bởi sức căn lành, hôm nay nhớ lại, một lòng quay về nương tựa nơi Ngài, nhờ thần lực Ngài mà thoát khổ đau, thân hình đoan chánh, thông minh trí huệ, học rộng nghe nhiều, luôn cầu diệu pháp, luôn gặp bạn lành, vĩnh thoát lưới ma, phá vỏ vô minh, cạn sông phiền não, xa lìa tất cả sanh lão bệnh tử, khổ não sầu bi.

Văn-thù-sư-lợi! Có những hữu tình, ưa thích chống trái, tranh đấu kiện cáo gây ra phiền phức cho mình lẫn người, thân miệng và ý tạo các nghiệp xấu, nối tiếp thực hiện các việc vô ích, mưu hại lẫn nhau, hoặc thỉnh thần núi, thần cây thần mộ, hoặc giết chúng sanh để lấy máu thịt, cúng tế các quỉ dạ-xoa la-sát; hoặc lại viết tên, hoặc làm hình tượng của kẻ oán thù rồi dùng tà thuật, ếm chú vào đó; hoặc sai trùng độc, hoặc chú khởi thi[1] đi lấy mạng người. Các chúng sanh ấy nếu đã từng nghe danh hiệu Dược Sư Như Lai, thì ác duyên kia không thể hại được, tất cả dần dần khởi lòng từ bi, thực hiện các việc lợi ích an lạc, không niệm sát hại và lòng oán hận, mỗi mỗi vui vẻ tự thấy thoả mãn với điều mình có, không còn cướp đoạt mà còn giúp nhau những việc lợi ích.

Văn-thù-sư-lợi! Bốn chúng tăng ni, nam nữ cư sĩ, và những người có lòng tin thanh tịnh thọ tám trai giới, hoặc trong một năm hoặc trong ba tháng thọ trì học xứ, đem căn lành này hồi hướng nguyện sanh Tây phương Cực lạc của Đức Từ Phụ A-di-đà Phật, nếu chưa quyết định, mà đã nghe được danh hiệu Dược Sư Lưu Li Như Lai, thì khi mạng chung sẽ có tám vị bồ-tát thượng thủ: bồ-tát Văn-thù, bồ-tát Quán Âm, ngài Đại Thế Chí, ngài Bảo Đàn Hoa, ngài Vô Tận Ý, bồ-tát Dược Vương, bồ-tát Dược Thượng bồ-tát Di-lặc từ trên không trung đến nơi người ấy, chỉ dẫn đường đi, tức thì người kia tự nhiên hóa sanh trong hoa sen báu, màu sắc rực rỡ nơi cõi nước ấy. Hoặc sanh cõi trời, nhưng nhờ nhân lành khi xưa chưa hết, nên khi mạng chung, không sanh cõi ác, mà sanh nhân gian, làm Chuyển luân vương, thống lãnh bốn châu, đầy đủ uy đức, tự tại giáo hóa vô lượng chúng sanh, tu tập thập thiện.

Hoặc sanh vào dòng vua chúa quyền uy, hoặc dòng Phạm chí, cư sĩ quí tộc tài sản vô lượng, kho lẫm tràn đầy, hình tướng đoan nghiêm, quyến thuộc đông vui, trí huệ thông minh, dõng mãnh oai hùng như đại lực sĩ. Nếu có người nữ nghe được danh hiệu Đức Phật Dược Sư, một lòng thọ trì, thì trong đời sau, sẽ không còn mang thân người nữ nữa.

Văn-thù-sư-lợi! Khi Đức Dược Sư chứng đạo bồ-đề, nhờ sức bản nguyện thấy các hữu tình bị các bệnh khổ, thân thể ốm gầy, môi miệng khô rát, hoặc sốt xuất huyết, hoặc trúng trùng độc, bùa ngải chú thuật; hoặc bị chết yểu, hoặc bị chết oan. Vì muốn chúng sanh dứt trừ bệnh khổ, thỏa mãn mong cầu, Đức Phật Thế Tôn liền vào tam-muội "Trừ diệt nhất thiết chúng sanh khổ ách". Vào tam-muội rồi, từ nơi nhục kế phóng luồng ánh sáng rực rỡ chiếu khắp, từ ánh sáng ấy tuyên thuyết thần chú:

Nam mô bạc già phạt đế, bệ sát xã lũ lỗ thích lưu li, bát lạt bà, át ra xà dã, đát tha yết đa dã, a ra hát đế tam miệu tam bột đà dã, đát điệt tha, án bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã, tam một yết đế tóa ha.

Thần chú vi diệu vừa được thuyết xong, quả đất chấn động, phóng ra ánh sáng, chiếu khắp muôn nơi, tất cả hữu tình bị những bệnh khổ đều được tiêu trừ, thân tâm an ổn, hưởng mọi niềm vui.

Văn-thù-sư-lợi! Nếu gặp những người tật bệnh khổ sở, trước tiên chúng ta tắm rửa sạch sẽ, súc miệng đánh răng, tụng trăm lẻ tám biến thần chú này vào trong thức ăn, thuốc uống hay nước không có vi trùng, rồi cho họ uống thì những bệnh tật đều được tiêu trừ. Nếu cầu điều gì, một lòng tụng niệm, sẽ được như ý, thân thể không bệnh, lại thêm sống lâu, sau khi mạng chung, sanh về thế giới Tịnh Lưu Li kia, được vị Bất thoái, cho đến chứng được Vô thượng bồ-đề. Vì thế nam nữ lòng tin vững chắc, cung kính cúng dường Đức Phật Dược Sư, phải thường trì tụng bài thần chú này, chớ đừng lãng quên.

Văn-thù-sư-lợi! Nếu các người nam cùng những người nữ lòng tin vững chắc, nghe đến danh hiệu Dược Sư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, nghe rồi trì niệm, sáng sớm thức dậy, đánh răng súc miệng, dâng các thứ hương, nào là hương thoa, hương bột hương đốt, hoa quả tốt tươi, các loại âm nhạc cúng dường tôn tượng của Đức Phật kia, rồi tự biên chép, bảo người biên chép, một lòng thọ trì, lắng nghe pháp sư giảng giải nghĩa lí, cung kính cúng dường pháp sư tất cả những vật cần dùng, không để thiếu thốn, thì những người này được các Đức Phật quan tâm nhớ nghĩ, đồng thời giúp cho thoả mãn ước mong.

Bấy giờ bồ-tát Văn-thù-sư-lợi bạch Đức Phật rằng:

Bạch Đức Thế Tôn! Vào thời tượng pháp, con nguyện sử dụng mọi cách khéo léo, giúp cho người nam, cùng với người nữ lòng tin thanh tịnh, được nghe danh hiệu Dược Sư Như Lai, cho đến lúc ngủ, cũng dùng danh hiệu của Đức Phật này, giúp họ tỉnh thức. Bạch Đức Thế Tôn! Nếu ai thọ trì, đọc tụng kinh này, sau đó giảng thuyết, chỉ dạy cho người, tự mình sao chép, bảo người sao chép, cung kính tôn trọng dâng cúng hoa tươi, các loại hương thơm, nào là hương bột, hương thoa hương đốt, vòng hoa chuỗi báu, cờ phướn lọng tàn, âm nhạc ca múa, dùng vải năm màu may túi đựng kinh, rồi chọn nơi tốt, quét dọn sạch sẽ, đặt một tòa cao, an trí kinh này, bấy giờ sẽ có bốn vị Thiên vương, trăm ngàn quyến thuộc, vô lượng vị trời cùng đến nơi ấy cúng dường bảo vệ. Bạch Đức Thế Tôn! Bởi nhờ uy lực công đức bản nguyện của Đức Dược Sư, và sức uy thần do nghe danh hiệu mà ở những nơi kinh này lưu hành, những người thọ trì không bị chết oan, cũng không bao giờ bị các loài quỉ đoạt lấy tinh khí. Dẫu bị đoạt lấy cũng được hoàn lại, thân tâm an ổn, khỏe mạnh như xưa.

Bấy giờ Đức Phật bảo Pháp vương tử Văn-thù-sư-lợi:

Đúng thế, đúng thế! Thật như ông nói. Nếu có người nam cùng những người nữ niềm tin vững chắc, lòng muốn cúng dường Dược Sư Như Lai, trước nên tạo lập hình tượng của Ngài, đặt trên tòa cao uy nghiêm đẹp đẽ, rải hoa đốt hương, giăng cờ treo lọng, trang hoàng rực rỡ. Sau đó cần phải bảy ngày bảy đêm giữ tám trai giới, dùng các món ăn thanh tịnh đúng pháp, tắm rửa sạch sẽ, thay y phục mới, tâm ý trong lặng, không niệm sân hận. Đối với hữu tình, khởi tâm bình đẳng từ bi hỉ xả, nguyện làm lợi ích an lạc cho họ. Đồng thời trỗi nhạc, đàn ca trống phách, nhiễu quanh tôn tượng, nghĩ nhớ công đức bản nguyện Như Lai, đọc tụng kinh này, cứu xét nghĩa lí, diễn nói khai thị cho mọi người biết. Hành đúng như thế, thì những ước nguyện đều được trọn vẹn, như cầu sống lâu thì được sống lâu; mong cầu giàu sang, nhất định giàu sang; mong cầu quan tước, hẳn có quan tước; cầu sanh con trai, ắt được con trai; cầu sanh con gái, thì được con gái. Lại có những người, bỗng gặp ác mộng, thấy các điềm xấu, như loài chim lạ bay đến tụ tập, hoặc tại nơi ở, nhiều lần hiện ra những điềm kì lạ. Những người như thế, nếu dùng vật dụng quí giá của mình, cung kính cúng dường Dược Sư Như Lai, thì những ác mộng và những điềm xấu thảy đều ẩn hết, không còn lo sợ. Nếu gặp nạn lớn, gây nên những nỗi sợ hãi kinh hoàng, như nước dâng tràn, lửa cháy chiến tranh, vực thẳm đường hiểm, sư tử voi cuồng, cọp sói gấu beo, rắn rít bò cạp, mà lại một lòng thiết tha nhớ nghĩ, cung kính cúng dường các Đức Phật ấy, tất cả những nỗi sợ hãi

kinh hoàng thảy đều không còn. Lại nữa nếu bị nước khác xâm lăng, giặc cướp quấy nhiễu, mà lòng cung kính nhớ nghĩ đến Đức Dược Sư Lưu Li Quang Như Lai kia, thì những kẻ địch thảy đều lui tan.

Văn-thù-sư-lợi! Có những người nam cùng những người nữ, niềm tin vững chắc, suốt cả cuộc đời không thờ tất cả những vị trời nào, chỉ trọn một lòng nương Phật pháp tăng, giữ gìn các giới, hoặc là năm giới, hoặc là mười giới, hoặc bốn trăm giới bồ-tát Đại thừa, hoặc hai trăm năm mươi giới tì-kheo, hoặc năm trăm giới của tì-kheo-ni. Nếu lỡ hủy phạm, sợ đọa cõi ác, mà trọn một lòng nhớ nghĩ danh hiệu Dược Sư Như Lai, cung kính cúng dường, người ấy nhất định sẽ không rơi vào ba cõi xấu ác. Nếu có người nữ, đang lúc sanh sản, đớn đau khổ sở, mà trọn một lòng xưng niệm danh hiệu, cung kính cúng dường Dược Sư Như Lai, thì sẽ không còn tất cả khổ đau, đứa bé sanh ra dung mạo đoan chánh, ai thấy cũng vui, lợi căn thông minh, không mang bệnh tật, thân tâm an ổn, tất cả phi nhân không thể đoạt lấy tinh khí của trẻ.

Bấy giờ Thế Tôn bảo A-nan rằng:

Như Ta khen ngợi, công đức danh hiệu Dược Sư Như Lai, đó cũng chính là cảnh giới sâu xa của các Đức Phật, ông chớ nghi ngờ!

A-nan bạch Phật:

Bạch Đức Thế Tôn! Con không bao giờ khởi tâm nghi ngờ ý nghĩa sâu xa trong các khế kinh mà Phật đã dạy. Vì sao như thế? Vì tất cả nghiệp thân miệng và ý của các Như Lai đều rất thanh tịnh. Bạch Đức Thế Tôn! Mặt trời mặt trăng có thể rơi xuống, tòa núi Diệu Cao có thể khuynh động, nhưng lời của các Đức Phật nói ra, trọn không sai biệt. Nhưng có những người, không đủ lòng tin, nghe nói cảnh giới sâu xa của Phật, liền suy nghĩ rằng: "Làm sao chỉ niệm danh hiệu của một Đức Phật Thế Tôn mà được công đức lớn lao dường ấy!". Do lòng không tin, người ấy khởi tâm hủy báng chánh pháp. Vì thế không những mất lợi ích lớn, mà còn mãi mãi rơi vào nẻo ác, lưu chuyển không cùng. Nhưng này A-nan! Những hữu tình ấy, nghe được danh hiệu Dược Sư Như Lai, chí tâm thọ trì, lòng không nghi ngờ, mà còn rơi vào những nẻo xấu ác thì thật vô lí. Đây là năng lực sâu xa vi diệu, của các Như Lai, rất khó tin hiểu mà ông có thể lãnh thọ như thế, thật do uy lực của Như Lai vậy. Này nữa A-nan! Tất cả Thanh văn và hàng Duyên giác không thể tin hiểu, chỉ trừ các bậc Nhất sanh bổ xứ mới hiểu mà thôi. Khó được thân người, cũng khó tin kính tôn trọng Tam bảo, càng khó được nghe danh hiệu của đức Dược Sư Như Lai. Dược Sư Như Lai ở nơi nhân vị, đã tu vô lượng công hạnh bồ-tát, sử dụng vô

lượng phương tiện khéo léo, phát khởi vô lượng diệu nguyện rộng lớn. Nếu Ta nói ra, thì trong một kiếp hoặc hơn một kiếp cũng không thể nào trình bày hết được.

Bấy giờ trong hội, Bồ-tát Cứu Thoát từ tòa đứng dậy, trịch áo vai phải, chân phải quì gối, cung kính chắp tay bạch Đức Phật rằng:

Bạch Đức Thế Tôn! Vào thời tượng pháp, có những hữu tình bị các bệnh khổ, bức bách đớn đau, thân hình gầy ốm, ăn uống không được, môi cổ khô rát, mắt thấy màn đen, tướng chết hiện ra, cha mẹ anh em, bạn bè quyến thuộc vây quanh khóc lóc; người bệnh nằm đó mà đã nhìn thấy sứ giả U minh dẫn dắt thần thức đến trước Diêm vương. Bấy giờ vị thần Câu Sanh đem sổ ghi những tội phước người ấy đã làm, dâng lên Diêm vương. Diêm vương y pháp, tra xét hành vi, rồi theo tội phước tiến hành xử đoán. Nếu lúc bấy giờ, thân thuộc bạn bè, vì người bệnh ấy qui y Đức Phật Dược Sư Lưu Li, cung thỉnh chúng tăng đọc tụng kinh này, đốt đèn bảy tầng, treo phan tục mạng bằng vải năm màu, thì ngay lúc ấy thần thức nhập thân, như vừa tỉnh mộng, thấy biết rõ ràng; hoặc qua bảy ngày, hoặc hăm mốt ngày, hoặc ba lăm ngày, hay bốn chín ngày, thần thức người ấy lại được trở về, như vừa tỉnh mộng, nhớ biết tất cả, quả báo lành dữ, do nghiệp thiện ác, đã tạo từ xưa. Bởi đã tận mắt thấy được nghiệp báo chân thật không sai, nên dù gặp lúc nguy hiểm đến thân, vẫn không tạo ác. Do đó tất cả nam nữ tịnh tín, nên niệm danh hiệu Dược Sư Như Lai, rồi tùy khả năng cung kính cúng dường.

A-nan thưa hỏi bồ-tát Cứu Thoát: Xin ngài chỉ bày phương pháp cúng dường Dược Sư Như Lai và cách làm đèn cùng phan tục mạng!

Bồ-tát Cứu Thoát đáp lời A-nan: Đại đức A-nan! Có người mong cầu ai đó lành bệnh, không còn khổ đau, thì phải vì họ thọ tám trai giới, bảy ngày bảy đêm, chí thành dâng cúng thức ăn thức uống, các món cần dùng lên Đức Dược Sư, ngày đêm sáu thời cung kính lễ bái đức Dược Sư Lưu Li Quang Như Lai, đọc tụng kinh này bốn mươi chín biến, chuẩn bị đầy đủ bốn chín ngọn đèn. Lại cần tôn trí bảy tượng Như Lai, trước mỗi tôn tượng tạo một vòng tròn, trên vòng tròn ấy đặt bảy ngọn đèn, phải thắp sáng luôn, bốn chín ngày đêm, không được để tắt. Lại tạo thêm một lá phan năm màu dài bốn chín thước, đồng thời phóng sanh bốn chín con vật. Nếu được như thế, tai ách liền tiêu, ác thần ác quỉ không thể làm hại.

Đại đức A-nan! Nếu lúc đất nước gặp các tai họa: dịch bệnh hoành hành, quân địch xâm lăng, tặc thần phản loạn, sao xấu xuất hiện, nhật

thực nguyệt thực, thời tiết bất hòa, hạn hán không mưa, thì Quán Đảnh vương dòng Sát-đế-lợi nên khởi lòng từ, thương xót phóng thích tất cả tội nhân, giúp họ thoát cảnh tù tội đọa đày, rồi cũng như trước cúng dường Đức Phật Dược Sư Lưu Li. Do việc thiện này và sức bản nguyện của đức Như Lai, mà toàn cõi nước an ổn thái bình, mưa hòa gió thuận, mùa màng bội thu, nhân dân sung sướng, không còn tật bệnh, không có các thần Dược-xoa… hung ác làm hại mọi người, những hiện tượng xấu cũng đều ẩn hết; và Quán Đảnh vương dòng Sát-đế-lợi tăng thêm tuổi thọ, khí lực dồi dào, không bệnh an vui.

Đại đức A-nan! Nếu các hoàng hậu, hoàng phi công chúa, thái tử vương tử, đại thần phụ tướng, thể nữ trong cung, bá quan văn võ, nhân dân khắp chốn bị bệnh bức bách, tai nạn hiểm nguy, cũng nên chí thành thắp đèn treo phan, phóng sanh loài vật, đốt hương rải hoa thì liền dứt hết các căn bệnh khổ, tai nạn không còn.

A-nan thưa hỏi bồ-tát Cứu Thoát: Tôn giả Cứu Thoát! Vì sao thọ mạng một người đã hết mà còn có thể kéo dài thêm được?

Cứu Thoát đáp rằng: Đại đức A-nan! Ngài hẳn không nghe khi xưa Như Lai nói chín trường hợp chết oan hay sao? Cũng từ việc này mà Ngài chỉ dạy đốt đèn làm phan, tu các phước đức. Do tu các phước, mạng sống kéo dài.

A-nan lại thưa: Tôn giả Cứu Thoát! Xin ngài giảng chín trường hợp chết oan cho chúng hội biết!

Cứu Thoát nói rằng: Đại đức lắng nghe, tôi xin nói rõ! Một là hữu tình bị bệnh tuy nhẹ, mà không gặp thầy, lại chẳng có thuốc, không người chăm sóc; hoặc có gặp thầy, nhưng trao lầm thuốc, thật không đáng chết mà phải chết oan. Hai là hữu tình, tin theo những thuyết họa phước sai lầm, của kẻ tà ma, của bọn ngoại đạo yêu nghiệt ở đời, rồi lòng sợ hãi không thể tự chủ, bèn đi bói quẻ, hoặc lại xin xăm, tìm hiểu mối hoạ, dẫn đến giết hại sinh mạng các loài cúng tế thần linh, khẩn cầu giải nạn; hoặc là kêu gọi các loài yêu mị ban phước xin ân, mong được an ổn, kéo dài tuổi thọ. Nhưng lại hoàn toàn không thể nào được. Bởi do ngu si, tà kiến điên đảo, nên bị chết oan rơi vào địa ngục không có ngày ra. Ba là chúng sanh chỉ lo chơi bời, vui đùa săn bắn, đam mê tửu sắc, buông lung vô độ, bị loài phi nhân đoạt lấy tinh khí mà bị chết oan. Bốn là chết cháy; năm là chết trôi; sáu là chết vì thú dữ ăn thịt; bảy là chết vì rơi từ núi cao; tám là chết vì thuốc độc bùa ngãi, ếm chú trù dập, quỉ khởi thi giết; chín là chết vì đói khát bức bách.

Chín loại chết oan Như Lai đã dạy tóm lược như thế, lại còn vô số các trường hợp khác không thể kể hết.

Này nữa A-nan! Vua Diêm-ma kia, chủ quản ghi chép tất cả tên tuổi của người thế gian. Nếu hữu tình nào bất hiếu cha mẹ, phạm năm tội nghịch, khinh chê Tam bảo, hoại pháp vua tôi, phá hủy giới cấm thì vua Diêm-ma, tùy tội nặng nhẹ mà định hình phạt. Cho nên hôm nay, Ta khuyên mọi người đốt đèn làm phan, phóng sanh tu phước, để vượt khổ đau, thoát khỏi tai nạn.

Bây giờ trong chúng có mười hai vị đại tướng Dược-xoa: Một, Cung-tì-la; hai, Bạt-chiếc-la; ba, Mê-xí-la; bốn, Át-nễ-la; năm, Mạt-nễ-la; sáu, Ta-nễ-la; bảy, Nhân-đà-la; tám, Ba-di-la; chín, Ba-hỗ-la; mười, Chân-đạt-la; mười một, Châu-đổ[2]; mười hai, Tì-yết[3]. Mỗi vị đều có bảy ngàn dược-xoa theo làm thuộc hạ. Tất cả đồng thưa Đức Như Lai rằng:

Bạch Đức Thế Tôn! Chúng con hôm nay nhờ uy lực Ngài, nghe được danh hiệu Dược Sư Như Lai, cho nên không còn những nỗi sợ hãi trong các nẻo ác. Chúng con đồng lòng, suốt đời nương tựa ba ngôi quí báu là Phật pháp tăng. Nguyện sẽ giúp đỡ bảo vệ hữu tình, vì họ mà làm những việc lợi ích. Bất cứ nơi nào, hoặc là thành thị hay ở xóm làng, dù chốn núi non hay vùng đồng vắng, nếu có kinh này lưu truyền đọc tụng, hoặc là có người thọ trì danh hiệu Dược Sư Lưu Li Quang Vương Như Lai, cung kính cúng dường hình tượng các Ngài, nhất định chúng con và các thuộc hạ luôn luôn bảo vệ, giúp cho người ấy tránh khỏi nạn khổ; thành tựu tất cả những điều mong cầu. Nếu có người nào, bệnh hoạn khổ não mà muốn xa lìa, thì nên chí tâm đọc tụng kinh này, dùng chỉ năm màu, gút tên chúng con, khi đã mãn nguyện, mới mở gút ra.

Nghe vậy Thế Tôn khen ngợi các vị Dược-xoa đại tướng: Hay lắm, hay lắm! Đại tướng Dược-xoa, nếu các ông biết một lòng nhớ nghĩ, báo đáp ân sâu của Đức Như Lai, thì thường phải nên giúp cho hữu tình có được lợi ích, an lạc như vậy.

Bấy giờ A-nan từ tòa đứng dậy, đảnh lễ chân Phật, gối phải chấm đất, chắp tay cung kính, bạch Đức Phật rằng: "Bạch Đức Thế Tôn! Kinh này tên gì, chúng con cung kính gọi như thế nào?" Phật bảo A-nan: "Kinh này được gọi bằng nhiều tên là Dược Sư Lưu Li Quang Như Lai bản nguyện công đức, Chấp Kim Cang bồ-tát nguyện yếu kì, Thập nhị thần tướng nhiêu ích hữu tịnh kết nguyện thần chú, cũng là Bạt trừ nhất thiết nghiệp chướng". Ông nên kính gọi các tên như thế.

Nghe Phật Thế Tôn nói kinh này xong, các đại bồ-tát, các hàng thanh văn, quốc vương đại thần, hàng bà-la-môn, cư sĩ tại gia, trời rồng dược-xoa, thần càn-thát-bà, thần a-tu-la, thần yết-lộ-trà, thần khẩn-na-la, ma-hầu-la-già, nhân và phi nhân vui mừng tin nhận, cung kính thực hành.

Nam-mô Dược Sư hải hội Phật Bồ Tát. (3 lần)

Dược Sư Quán Đảnh thần chú:

Nam mô bạc già phạt đế, bệ sát xã lũ lỗ thích lưu li, bát lạt bà, át ra xà dã, đát tha yết đa dã, a ra hát đế tam miệu tam bột đà dã, đát điệt tha, án bệ sát thệ, bệ sát thệ, bệ sát xã, tam một yết đế tóa ha. (7 lần)

Mở kết, mở kết, mở cả oan kết

Nghiệp chướng bao đời đều mở hết

Rửa sạch lòng trần, phát tâm thành kính

Đối trước Phật đài cầu xin mở kết

Dược Sư Phật, Dược Sư Phật.

Tiêu tai sống thọ, Dược Sư Phật.

Tùy tâm mãn nguyện Dược Sư Phật (3 lần).

TÁN DƯỢC-XOA

Mười hai đại tướng Dược-xoa

Giúp Phật tuyên dương, chỉ ngũ sắc gút tên

Tùy nguyện đều được viên thành

Oan nghiệp dứt sạch, Phúc thọ mãi khương ninh.

– Nguyện ngày an lành, đêm an lành,

Đêm ngày sáu thời đều an lành,

Tất cả các thời đều an lành,

Xin nguyện Từ Bi thường gia hộ.

Nam-mô Đông Phương Giáo Chủ Tiêu Tai Diên Thọ Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật

Nam-mô Dược Sư Lưu Ly Quang Vương Phật. (21 hoặc 108 lần)

Nam-mô Nhật Quang Biến Chiếu Bồ tát. (3 lần)

Nam-mô Nguyệt Quang Biến Chiếu Bồ tát. (3 lần)

Nam-mô Dược Vương Bồ tát. (3 lần)

Nam-mô Dược Thượng Bồ tát. (3 lần)

Nam-mô Chấp Kim Cang Bồ tát. (3 lần)

Nam-mô Dược Sư hải hội Phật Bồ tát. (3 lần)

SÁM KHỂ THỦ

Cúi đầu đảnh lễ, đấng Đại Từ Tôn,

Tiếp dẫn chúng sinh về nước An lạc,

Đệ tử phát nguyện, nguyện được vãng sanh,

Xin nguyện Từ bi, xót thương gia hộ.

Đệ tử khắp vì,

Bốn ơn ba cõi,

Pháp giới chúng sinh,

Cầu đạo Bồ đề,

Nhứt thừa vô thượng,

Chuyên tâm trì niệm,

A Di Đà Phật,

Muôn đức Hồng danh,

Cầu sinh Tịnh độ.

Đệ tử phước cạn nghiệp sâu,

Chướng dày huệ mỏng,

Nhiễm tâm dễ khởi,

Tịnh đức khó thành,

Nay xin một lòng,

Chí thành sám hối.

Đệ tử trải bao số kiếp,

Mê tâm bản tịnh,

Phóng tham sân si,

Nhiễm ố ba nghiệp,

Vô lượng vô biên,

Kết các oán nghiệp,

Nguyện xin tiêu diệt.

Đệ tử từ nay,

Lập nguyện sâu bền,

Xa lìa pháp ác,

Thề chẳng tái phạm,

Siêng tu Thánh đạo,

Thề không thối đọa,

Thề thành chánh giác,

Thề độ chúng sinh.

A Di Đà Phật,

Lấy từ bi nguyện lực,

Xin chứng giám cho,

Xin thương tưởng cho,

Xin gia hộ cho:

Nguyện lúc thiền quán,

Hay trong chiêm bao,

Được thấy A Di Đà Phật,

Thân vàng chói sáng,

Được sanh A Di Đà Phật,

Cõi nước Bảo nghiêm,

Được ơn A Di Đà Phật,

Cam lồ quán đảnh,

Hào quang chiếu thân,

Tay rờ đỉnh đầu,

Y che thân thể,

Khiến cho đệ tử,

Tội chướng tiêu trừ,

Căn lành tăng trưởng,

Sạch dứt phiền não,

Liền phá vô minh,

Viên giác diệu tâm,

Bỗng nhiên khai ngộ,

Cảnh chơn tịch quang,

Thường được hiện tiền.

Khi mạng gần chung,

Biết trước giờ chết,

Thân không hết thảy

Bệnh khổ ách nạn;

Tâm không hết thảy

Tham luyến mê hoặc;

Các căn vui đẹp,

Chánh niệm phân minh,

Bỏ báo thân này,

An như thiền định.

A Di Đà Phật

Cùng Quán Âm, Thế Chí,

Các bậc Hiền Thánh,

Phóng quang tiếp dẫn,

Dìu dắt đề huề,

Tràng phan lâu các,

Hương lạ nhạc trời,

Cảnh Phật Tây phương,

Rõ bày trước mắt,

Khiến cho chúng sinh,

Kẻ thấy người nghe,

Hoan hỉ cảm thán,

Phát Bồ đề tâm.

Đệ tử lúc ấy,

Ngồi đài Kim Cang,

Theo hầu sau Phật,

Trong một khoảnh khắc,

Sinh về Cực lạc,

Giữa hoa sen xinh,

Trong ao bảy báu,

Sen nở thấy Phật,

Thấy các Bồ Tát,

Nghe dạy pháp mầu,

Khiến chứng được quả,

Vô sinh Pháp nhẫn.

Ở trong giây phút,

Thừa sự chư Phật,

Thân được thọ ký,

Thọ ký đã xong,

Tam thân tứ trí,

Ngũ nhãn lục thông,

Trăm ngàn vô lượng,

Đà la ni môn,

Hết thảy công đức,

Đều được thành tựu.

Rồi sau đệ tử,

Lòng nương An dưỡng,

Trở lại Ta bà,

Phân thân vô số,

Cùng khắp mười phương,

Thần lực tự tại,

Không thể nghĩ nghì,

Dùng các phương tiện,

Độ thoát chúng sinh,

Khiến lìa lòng nhiễm,

Trở lại tánh chơn,

Đồng sinh Tây phương,

Chứng bậc bất thối.

Đại nguyện như vậy,

Thế giới không cùng,

Chúng sinh không cùng,

Nghiệp và phiền não,

Hết thảy không cùng,

Nguyện lực đệ tử,

Cũng lại không cùng.

Nay xin lễ Phật

Phát nguyện tu trì

Công đức khắp thí hữu tình,

Rộng báo bốn ơn,

Giúp cùng ba cõi,

Pháp giới chúng sinh,

Đồng thành Phật đạo.

MA-HA BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA TÂM KINH

Quán Tự Tại Bồ Tát hành thâm Bát-nhã ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-lợi tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc; sắc tức thị không, không tức thị sắc. Thọ. tưởng, hành, thức diệc phục như thị.

Xá-lợi tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh, bất tăng bất giảm. Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức; vô nhãn, nhĩ, tị, thiệt, thân, ý; vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp; vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới; vô vô minh, diệc vô vô minh tận; nãi chí vô lão tử, diệc vô lão tử tận; vô khổ, tập, diệt, đạo; vô trí diệc vô đắc.

Dĩ vô sở đắc cố, Bồ-đề-tát-đỏa y Bát-nhã ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại, vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật y Bát-nhã ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la Tam-miệu Tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã ba-la-mật-đa thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chân thật bất hư.

Cố thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:

Yết-đế, yết-đế, ba-la-yết-đế, ba-la-tăng-yết-đế, Bồ-đề tát-bà-ha. (3 lần)

Tiêu Tai Cát Tường Thần Chú:

Nẵng mồ tam mãn đa, Mẫu đà nẫm, A bát ra để, Hạ đa xá ta nẵng nẫm, Đát điệt tha. Án, khư khư, khư hứ, khư hứ, hồng hồng, Nhập phạ ra, nhập phạ ra, Bát ra nhập phạ ra, bát ra nhập phạ ra, Để sắc sá, để sắc sá, Sắc trí rị, Ta phấn tra, ta phấn tra, Phiến để ca, Thất rị duệ, Ta phạ hạ. (3 lần).

BÀI NGUYỆN CHƯ THIÊN

Thiên A-tu-la Dược-xoa đẳng,

Lai thính pháp giả ưng chí tâm,

Ủng hộ Phật pháp sử trường tồn,

Các các cần hành Thế Tôn giáo,

Chư hữu thính đồ lai chí thử,

Hoặc tại địa thượng hoặc cư không,

Thường ư nhơn thế khởi từ tâm,

Trú dạ tự thân y pháp trụ,

Nguyện chư thế giới thường an ổn,

Vô biên phước trí ích quần sanh,

Sở hữu tội nghiệp tận tiêu trừ,

Viễn ly chúng khổ quy viên tịch,

Hằng dụng giới hương đồ vinh thể,

Thường trì định phục dĩ tư thân,

Bồ-đề diệu pháp biến trang nghiêm,

Tùy sở trụ xứ thường an lạc.

Nam mô Hộ Pháp Vi Đà tôn thiên Bồ-tát. (3 lần)

Vi Đà thiên tướng

Bồ Tát hóa thân

Ủng hộ Phật Pháp thệ hoằng thâm

Bảo xử trấn ma quân

Công đức nan luân

Kỳ đảo phó quần tâm.

Nam mô Phổ Nhãn Bồ Tát. (3 lần)

HỒI HƯỚNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh,

Vô biên thắng phước giai hồi hướng.

Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh,

Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chướng, trừ phiền não,

Nguyện đắc trí huệ chân minh liễu.

Phổ nguyện tội chướng tất tiêu trừ,

Thế thế thường hành Bồ Tát đạo.

Nguyện sanh Tây phương, Tịnh độ trung,

Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu.

Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,

Bất thối Bồ Tát vi bạn lữ.

Nguyện dĩ thử công đức,

Phổ cập ư nhất thiết,

Ngã đẳng dữ chúng sanh,

Giai cộng thành Phật đạo.

PHỤC NGUYỆN

Nam-mô Bổn Sư Thích-ca Mâu-ni Phật

Trời giác ngộ muôn nơi sáng tỏ,

Bánh xe pháp vận chuyển không dừng.

Tăng ni, đạo lực thậm thâm,

Phật tử, tín tâm kiên cố.

Nguyện nhà nhà hạnh phúc, an khang,

Cầu thế giới hòa bình, hưng thịnh.

Kiếp kiếp làm quyến thuộc từ bi.

Mọi người biết tu học điều lành,

Bốn biển được mưa hoà, gió thuận.

Tai qua nạn khỏi, tật bệnh tiêu trừ

Đời đời làm bà con Phật pháp,

Bốn mùa hưng thạnh, tám tiết bình an

Sở nguyện tùy tâm, cát tường như ý

Tâm luôn hoan hỷ, thân dứt lỗi lầm,

Phủi sạch não phiền, trau dồi tuệ giác.

Học theo Trung đạo, tu hạnh nhất thừa,

Tinh tấn sớm trưa, trọn thành Phật đạo.

Nam-mô A Di Đà Phật. (1 lạy)

TAM TỰ QUY Y

Tự quy Phật, đương nguyện chúng sanh, thể giải đại đạo, phát vô thượng tâm. (1 lạy)

Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh, thâm nhập Kinh tạng, trí tuệ như hải. (1 lạy)

Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh, thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại. (1 lạy).

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo./.

[1] Chú khởi thi: một loại thần chú sai khiến tử thi đứng dậy đi giết người.

[2] Châu-đổ: gọi đủ là Châu-đổ-la

[3] Tì-yết: gọi đủ là Tì-yết la

[4] Chú khởi thi: một loại thần chú sai khiến tử thi đứng dậy đi giết người.

[5] Châu-đổ: gọi đủ là Châu-đổ-la

[6] Tì-yết: gọi đủ là Tì-yết la